TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ	*Mường Khương, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Tạ Quang H**- Sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn **G**, xã **L**, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Chị **Mai Thị T** - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn **G**, xã **L**, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Tạ Quang H**và chị **Mai Thị T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Tạ Quang H**và chị **Mai Thị T**.

- Về con chung: Anh **Tạ Quang H** và chị **Mai Thị T** thỏa thuận: Chị **Mai Thị T** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu **Tạ Thị Bích L** sinh ngày 14/12/2006 cho đến khi cháu **L** đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng: Anh **Tạ Quang H** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi cháu **L** đủ 18 tuổi. Việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ tháng 10 năm 2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh **Tạ Quang H**chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng số tiền án phí phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AC-21P 0006696 ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- UBND xã **L**;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Lương